

**TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN**  
**SỰ TÍCH CHÚ CUỘI CUNG TRĂNG**  
(2 tiết)

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**A - TẬP ĐỌC**

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

Chú ý các từ ngữ : *liều mạng, vung rìu, lăn quay, quăng rìu, leo tót, cựa quậy, lừng lừng,...* (MB) ; *bỗng dàu, liều mạng, vung rìu, lăn quay, quăng rìu, bả trầu, cựa quậy, vấy đuôi, lừng lừng,...* (MN).

248

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Hiểu các từ ngữ mới trong bài : *tiểu phu, khoảng giáp bả trầu, phú ông, rịt.*

– Hiểu nội dung bài :

+ Tình nghĩa thủy chung, tấm lòng nhân hậu của chú Cuội.

+ Giải thích các hiện tượng thiên nhiên (hình ảnh giống người ngồi trên cung trăng vào những đêm rằm) và ước mơ bay lên mặt trăng của loài người.

**B - KỂ CHUYỆN**

1. Rèn kĩ năng nói : Dựa vào các gợi ý trong SGK, HS kể được tự nhiên, trôi chảy từng đoạn của câu chuyện.

2. Rèn kĩ năng nghe

**II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC**

– Tranh minh hoạ truyện trong SGK.

– Bảng phụ viết các gợi ý kể từng đoạn câu chuyện.

### III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

#### TẬP ĐỌC

##### A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS đọc bài *Quà của đồng nội*, trả lời câu hỏi trong SGK.

##### B - DẠY BÀI MỚI

###### 1. Giới thiệu bài

HS quan sát tranh chú Cuội ngồi trên cung trăng, nêu các phỏng đoán vì sao chú Cuội lên được cung trăng. GV dẫn vào bài : Câu chuyện hôm nay sẽ đưa ra lí do đáng yêu của người xưa giải thích vì sao chú Cuội lại ở trên cung trăng.

###### 2. Luyện đọc

a) GV đọc toàn bài

Giọng kể linh hoạt : nhanh, hồi hộp ở đoạn Cuội gặp hổ (đoạn 1) ; trở lại nhịp chậm hơn ở đoạn 2, 3 ; nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả hành động, trạng thái : *xông đến, vung rìu, lăn quay, leo tót, cựa quậy, vẩy đuôi ; không ngờ, sống lại, lừng lững, nhảy bổ, tùm,...*

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ

– Đọc từng câu.

- Đọc từng đoạn trước lớp.
- Đọc từng đoạn trong nhóm.
- Đọc ĐT cả bài (hoặc 3 tổ tiếp nối nhau đọc 3 đoạn).

### 3. Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài

- HS đọc thầm đoạn 1, trả lời : *Nhờ đâu, chú Cuội phát hiện ra cây thuốc quý ?* (Do tình cờ thấy hổ mẹ cứu sống hổ con bằng lá thuốc, Cuội đã phát hiện ra cây thuốc quý.)

- HS đọc đoạn 2, trả lời :

+ *Chú Cuội dùng cây thuốc vào việc gì ?* (Cuội dùng cây thuốc để cứu sống mọi người. Cuội đã cứu sống được rất nhiều người, trong đó có con gái của một phú ông, được phú ông gả con cho.)

+ *Thuật lại những việc đã xảy ra với vợ chú Cuội.* (Vợ Cuội bị trượt chân ngã vỡ đầu. Cuội rứt lá thuốc vợ vẫn không tỉnh lại nên nặn một bộ óc bằng đất sét, rồi mới rứt lá thuốc. Vợ Cuội sống lại nhưng từ đó mắc chứng hay quên.)

- HS đọc đoạn 3, trả lời : *Vì sao chú Cuội bay lên cung trăng ?* (Vợ Cuội quên lời chồng dặn, đem nước giải tưới cho cây thuốc, khiến cây lũng lũng bay lên trời. Cuội sợ mất cây, nhảy bổ tới, túm rễ cây. Cây thuốc cứ bay lên, đưa Cuội lên tận cung trăng.)

- HS đọc câu hỏi 5 trong SGK (*Em tưởng tượng chú Cuội sống trên cung trăng như thế nào ? Chọn một ý em cho là đúng.*), trao đổi về lí do chọn ý a hay b, c. Các em có thể chọn ý a và c với các lí do, VD :

a) Sống trên cung trăng, chú Cuội rất buồn vì nhớ nhà. Trong tranh, chú ngồi bó gối, vẻ mặt rầu rĩ.

b) Chú Cuội sống trên cung trăng rất khổ vì mọi thứ trên mặt trăng rất khác trái đất. Chú cảm thấy rất cô đơn, luôn mong nhớ trái đất.

Nếu có HS chọn một ý khác. VD : *Chú Cuội rất sung sướng vì cung trăng là chốn thần tiên*, GV có thể hỏi : Nếu được sống ở một nơi sung sướng nhưng xa những người thân, không được làm công việc mình yêu thích, em có cảm thấy sung sướng không ?

### 4. Luyện đọc lại

- Ba HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn văn. GV hướng dẫn các em đọc thể hiện đúng nội dung từng đoạn.

- Một HS đọc toàn bộ câu chuyện.